

Số: 20/2023/QĐST-DS

T, ngày 04 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

*Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 119, 429, 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy
định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc các đương
sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số
19/2023/TLST-DS ngày 20/3/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.*

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải T về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Á

Trụ sở: Số 442, đường N, phường 5, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P, Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị T, Giám đốc Phòng quản lý nợ (Giấy ủy quyền số 69/UQ-QLN.22 ngày 20/01/2022 của người đại diện theo pháp luật);

Địa chỉ: Số 10 P, phường P, quận H, T phố Hà Nội.

Người được ủy quyền lại: Bà Phan Thị Ngọc Á (Giấy ủy quyền số 342/UQ-CNTL.22 ngày 30/6/2022)

Bị đơn: Ông Bùi Lê Duy T, sinh năm 1978

HKTT: Tập thể Z179, xã T, huyện T, Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận ông Bùi Lê Duy T còn nợ Ngân hàng TMCP Á theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng 16/9/2019 của ông Bùi Lê Duy T và Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế của Ngân hàng Thương mại cổ phần Á (có hiệu lực từ ngày 25/6/2019), tính đến ngày 27/3/2023 số tiền là: **89.086.328 đồng**; trong đó: 56.029.830 đồng; Lãi quá hạn 33.056.498 đồng.

2.2. Ông Bùi Lê Duy T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Á toàn bộ số tiền 89.086.328 đồng như sau:

- Ngày 25/4/2023, ông Bùi Lê Duy T có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng TMCP Á 10.000.000 đồng;

- Ngày 25/5/2023, ông Bùi Lê Duy T có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng TMCP Á 10.000.000 đồng;
- Ngày 25/6/2023, ông Bùi Lê Duy T có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng TMCP Á 10.000.000 đồng;
- Ngày 25/7/2023, ông Bùi Lê Duy T có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng TMCP Á 10.000.000 đồng;
- Ngày 25/8/2023, ông Bùi Lê Duy T có trách nhiệm tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng TMCP Á.

Toàn bộ số tiền ông Bùi Lê Duy T trả nợ cho Ngân hàng TMCP Á theo thỏa thuận này sẽ được trừ theo thứ tự: nợ gốc, nợ lãi quá hạn.

Ông Bùi Lê Duy T còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 16/9/2019 của ông Bùi Lê Duy T và Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế của Ngân hàng Thương mại cổ phần Á (có hiệu lực từ ngày 25/6/2019) kể từ ngày 28/3/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

Trường hợp ông Bùi Lê Duy T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Á theo lộ trình thỏa thuận trên, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành án ngay để thu hồi nợ.

3. Về án phí: Ông Bùi Lê Duy T tự nguyện chịu toàn bộ 2.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Á số tiền 1.900.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 63417 ngày 16/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, T phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện T;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thắng